TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số:234/2018/QĐST-HNGĐ	*Yên Sơn, ngày 29 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 199/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2018, giữa:

Chị **Nguyễn Thị Thuỳ Tr,** sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm 3, xã KP, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

Anh **Lâm Văn S,** sinh năm 1991.

Địa chỉ: Xóm 3, xã KP, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83,107,110,116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Thuỳ Tr và anh Lâm Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Lâm Nguyễn Trọng Khang, sinh ngày 22/6/2013 cho anh Lâm Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Nguyễn Thị Thuỳ Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Lâm Nguyễn Trọng Khang 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)*/tháng, kể từ tháng 09/2018, phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ theo tháng cho đến khi

con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị Thuỳ Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

-Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thuỳ Tr và anh Lâm Văn S không có tài sản chung.

.-Về vay nợ: Chị Nguyễn Thị Thuỳ Tr và anh Lâm Văn S không vay nợ chung ai.

-Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thuỳ Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng,tổng cộng là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng),* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số N^{o} 0004747 ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; Chị Tr đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này đ□ợc thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì ng□ời đ□ợc thi hành án dân sự, ng□ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c□ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ□ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự";

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn;
- UBND xã Kim Phú (nơi ĐKKH)
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

Nguyễn Thị Thu Hà